

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2017/HSST**
Ngày 26 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN - TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Văn Sín;
2. Ông Nông Văn Hoạt.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Đậu Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Toà án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST, ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Đàm Văn D, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1993 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Con ông Đàm Văn S, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/5/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do và có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Người làm chứng:**

- Anh Trần Duy H, sinh năm 1982 - Trú tại: Tiểu khu I, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do);

- Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1977 - Trú tại: Thôn Nà Nọi, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do);

- Anh Triệu Văn T, sinh năm 1986 - Trú tại: Thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 07 giờ ngày 05/5/2017, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực thôn Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Trần Duy H, sinh năm 1982 trú tại Tiểu khu I, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) bát lửa ga màu đỏ cũ đã qua sử dụng, 01 (một) mảnh giấy một mặt được tráng lớp kim loại màu vàng và một mặt đã bị đốt cháy xém.

Đầu tranh khai thác Trần Duy H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 04/5/2017, H cùng với Triệu Văn T, sinh năm 1986 trú tại thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đi xe ô tô khách từ thị trấn Nà Phặc lên nhà Đàm Văn D, sinh năm 1993, trú tại thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn để mua ma túy. Trước khi đi, H đã gọi điện cho D để hỏi mua ma túy và được D đồng ý bán. Khi lên đến gần nhà D thì thấy D đang ở bãi đất trống cạnh nhà. Tại đây, H mua với D một gói nhỏ ma túy (hêrôin) với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), T mua với D một gói nhỏ ma túy (hêrôin) với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong H, T tự sử dụng một phần số ma túy vừa mua được với D. Sử dụng xong H cất số ma túy còn lại trên người rồi đi về nhà mình còn T đi đâu không rõ. Đến ngày 05/5/2017, khi H đang sử dụng ma túy tại bãi đất trống thuộc thôn Đèo Gió, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Đàm Văn D, sinh năm 1993, trú tại thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét phát hiện thu giữ: 01 (một) lọ nhựa màu trắng xanh bên ngoài có chữ “Cool Air” bên trong có chứa 23 gói nhỏ ma túy (hêrôin) có tổng trọng lượng 3,479g (ba phẩy bốn trăm bảy mươi chín gam); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ kim loại màu trắng đã qua sử dụng và 02 sim điện thoại số 01659 938970 và số 01633088659; số tiền 11.922.000đ (mười một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo D khai nhận số ma túy (hêrôin) mà Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện thu giữ khi khám xét tại nhà là của D. Do D mua về để

sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác, cụ thể bị cáo đã bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lê Văn Ch, sinh năm 1977 trú tại thôn Nà Nọi, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần một gói nhỏ với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Thời gian vào khoảng 07 giờ ngày 04/5/2017, địa điểm bán ở cạnh nhà D ở thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Bán cho Trần Duy H, sinh năm 1982 trú tại Tiểu khu I, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn một lần một gói nhỏ với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), bán cho Triệu Văn T, sinh năm 1986 trú tại thôn Nà Lốc, xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn một lần một gói nhỏ với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Thời gian, địa điểm bán ma túy cho H, T vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/5/2017 tại bãi đất trống gần nhà D ở thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Tiến hành xác minh:

Các đối tượng Triệu Văn T và Lê Văn Ch đều thừa nhận được mua ma túy (hêrôin) với bị cáo Đàm Văn D như bị cáo D đã khai nhận.

Về nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ và số ma túy D có để bán cho các đối tượng khác, Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 03/5/2017, D mua 29 (hai mươi chín) gói nhỏ ma túy (hêrôin) với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) với một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực đôi cạnh đường quốc lộ 3 thuộc thôn Quan Làng, xã Đức Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Sau khi mua xong D đã sử dụng đi 03 (ba) gói nhỏ, bán cho Lê Văn Ch, Trần Duy H và Triệu Văn T mỗi người 01 (một) gói nhỏ. Còn lại 23 (hai mươi ba) gói bị cất giấu mục đích để sử dụng và bán thì bị thu giữ khi khám xét.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 63/KTHS-MT ngày 16/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu B3 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroin. Trọng lượng (khối lượng) mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B3 là: 3,479g (ba phẩy bốn trăm bảy mươi chín gam)”*.

Lời khai nhận của Đàm Văn D là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 19/KSĐT-MT, ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Đàm Văn D về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung

năm 2009) để quyết định một mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có lý do và có bản bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo, và các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội là người dân tộc thiểu số thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình có điều kiện khó khăn, đã tham gia nghĩa vụ quân sự để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên Đàm Văn D, sinh năm 1993, trú tại thôn Cốc Lùng, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã đi mua ma túy (hêrôin) về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác, cụ thể: Vào ngày 04/5/2017, Duy bán cho Lê Văn Ch một gói nhỏ với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); bán cho Trần Duy H một gói nhỏ với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); bán cho Triệu Văn T 01 (một) gói nhỏ với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Thu được tổng số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Qua khám xét nơi ở của Đàm Văn D, Cơ quan điều tra còn phát hiện và thu giữ 3,479gam (ba phẩy bốn trăm bảy mươi chín gam) hêrôin, mục đích D cất giấu là để sử dụng và để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác.

Xét tính chất hành vi của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Như vậy có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) ...

b) Phạm tội nhiều lần;

... ”

Về bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay Hội đồng xét xử xét thấy chỉ chấp nhận được một phần đó là áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

**** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:***

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, sau khi bị bắt bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về hình phạt chính, xét thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định. Qua đó mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, qua xem xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình do vậy không xem xét áp dụng.

**** Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan:***

Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của D là người đã bán ma túy cho D ngày 03/5/2017. Tuy nhiên, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với Trần Duy H là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 05/5/2017 và thừa nhận được mua ma túy với D vào ngày 04/5/2017 để sử dụng cá nhân. Xét hành vi của H không cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đó có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 08/5/2017.

Đối với Triệu Văn T, Lê Văn Ch là những người đó thừa nhận được mua ma túy với D để sử dụng cá nhân. Xét hành vi của T, Ch không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

**** Về xử lý vật chứng trong vụ án:***

- Đối với số tiền 11.922.000đ (mười một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng) đã tạm giữ, quá trình điều tra xác định số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) không liên

quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã trả lại bà Hoàng Thị K là chủ sở hữu. Việc xử lý như vậy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Số ma túy (hêrôin) sau khi trích gửi giám định còn 3,428g (ba phẩy bốn trăm hai mươi tám gam), giấy gói cũ; 01 (một) lọ nhựa màu trắng xanh bên ngoài có chữ “Cool Air”; 01 (một) bật lửa ga cũ đã qua sử dụng và 01 (một) mảnh giấy một mặt được tráng lớp kim loại màu vàng và một mặt bị đốt cháy xém thu giữ của Trần Duy H. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ kim loại màu trắng đã qua sử dụng bên trong có gắn 02 (hai) sim điện thoại số 01659 938 970; số 01633 088 659 xét chiếc điện thoại là công cụ phương tiện mà bị cáo dùng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá để sung quỹ Nhà nước, còn những sim gắn trong điện thoại cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền còn lại 1.922.000đ (một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng) thu giữ của Đàm Văn D trong đó có 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền do bị cáo phạm tội mà có do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, số tiền còn lại cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo;

***Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Văn D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/5/2017;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa 3,428g (ba phẩy bốn trăm hai mươi tám gam) và giấy gói cũ thu giữ của bị cáo, ký hiệu T63; 01 (một) lọ nhựa màu trắng xanh bên ngoài có chữ “Cool Air”; 01 (một) bật lửa ga cũ đã qua sử dụng và 01 (một) mảnh giấy một mặt được tráng lớp kim loại màu vàng và một mặt bị đốt cháy xém thu giữ của Trần Duy H.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ kim loại màu trắng đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) sim điện thoại số 01659 938 970 và số 01633088659 gắn trong điện thoại thu giữ của bị cáo;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền 1.922.000đ (một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn

đồng) thu giữ của bị cáo. Số tiền còn lại 872.000đ (tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong số tiền mà bị cáo còn phải thi hành án, phần còn lại trả lại cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- Công an huyện Ngân Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ngân Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công